

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 162/2020/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 5 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Bà Phạm Thị Kim H, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Ấp P, xã P, huyện G, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: Ông Nguyễn Minh T, sinh năm 1970.

Địa chỉ: Ấp P, xã P, huyện G, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 33 và Điều 59 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 04 tháng 01 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 04 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Minh T được quản lý, sử dụng thửa đất số 175, tờ bản đồ 15 có diện tích 197,5m² và thửa đất số 187, tờ bản đồ 15 có diện tích 2.152,3m² tại xã P, huyện G, tỉnh Bến Tre.

Ông Nguyễn Minh T có nghĩa vụ giao cho bà Phạm Thị Kim H số tiền là 250.000.000 (hai trăm năm mươi triệu) đồng.

Ông T, bà H có quyền và nghĩa vụ liên hệ với cơ quan nhà nước có thẩm quyền để điều chỉnh, cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất như Quyết định đã tuyên khi thực hiện xong nghĩa vụ giao tiền.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Phạm Thị Kim H chịu là 3.125.000 (ba triệu một trăm hai mươi lăm nghìn) đồng. Do bà H đã nộp số tiền tạm ứng án phí là 5.187.000 (năm triệu một trăm tám mươi bảy nghìn) đồng nên được khấu trừ theo biên lai số 0000306 ngày 15/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm. Bà H được nhận lại 2.062.000 (hai triệu không trăm sáu mươi hai nghìn) đồng.

Ông Nguyễn Minh T phải chịu là 3.125.000 (ba triệu một trăm hai mươi lăm nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo hoặc bị cưỡng chế thi hành án quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Giồng Trôm;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm;
- TAND tỉnh Bến Tre
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ngô Thị Gấm